TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2023/HS-ST
Ngày 14/02/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ toạ phiên toà: Ông Ngôn Ngọc Viên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Quý Nam;

Bà Nông Thị Hồng Phương.

- Thư ký phiên toà: Ông Trương Văn Nhường-Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng tham gia phiên toà: Ông Đinh Như Quỳnh-Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 11/2023/TLST-HS ngày 18 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2023/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Lý Thị T; giới tính: Nữ; tên gọi: Không.

Sinh ngày 12-12-1987 tại huyện HA, tỉnh Cao Bằng.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Tổ 08, phường HG, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Lao động tự do; giới tính: nữ; dân tộc: Tày; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; con ông Lý Lê H, sinh năm 1959 và bà Long Thị D, sinh năm 1960; có chồng là Đào Duy C, sinh năm 1983 và 01 con sinh năm 2010; tiền sự, tiền án: Không; bị cáo hiện đang tại ngoại. (có mặt)

Người làm chứng:

- Trần Thị T1, sinh năm 1987; địa chỉ: Xóm 01, BT, thị trấn NH, huyện H A, tỉnh Cao Bằng. (vắng mặt)

- Trần Việt A1, sinh năm 1992; địa chỉ: Tổ 12, phường SH, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng. (vắng mặt)

- Nông Thế Th1, sinh năm 1989; địa chỉ: Tổ 08, phường HG, thành phố Cao Bằng. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lý Thị T, sinh năm 1987, trú tại Tổ 8, phường HG, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng hàng ngày bán vé lô tô xổ số tại nhà riêng của mình. Trong quá trình bán vé lô tô, xổ số Lý Thị T còn ghi, nhận thêm số lô, số đề trái phép của khách chơi bằng hình thức ghi nhận trực tiếp và nhận qua tin nhắn SMS, tin nhắn mạng xã hội Zalo.

Vào hồi 17 giờ 55 phút ngày 15/10/2022, Tổ công tác thuộc Phòng Cảnh sát Hình sự Công an tỉnh Cao Bằng phát hiện và bắt quả tang Lý Thị T có hành vi ghi số lô, số đề cho Nông Thế Th1, sinh năm 1989 cùng trú tại Tổ 8, phường HG, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lý Thị T và Nông Thế Th1. Tang vật tạm giữ gồm:

- 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu OPPO vỏ màu đen đã qua sử dụng. Điện thoại có số IMEI1: 864738042806430 và có số IMEI 2: 864738042806422, lắp sim thuê bao 0375.496.774.

- 01 (một) máy tính CASIO màu đen đã qua sử dụng.

- 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu SAMSUNG vỏ màu tím đã qua sử dụng. Điện thoại có số IMEI1: 355066962392678/01 và có số IMEI2: 356497462392697/01, lắp sim thuê bao 0858.911.886.

- 01 (một) thẻ căn cước công dân số 004187000469 mang tên Lý Thị T.

- 01 (một) cáp đề ghi ngày 15/10/2022 có bút tích của Lý Thị T.

- 01 (một) bảng thống kê các số lô đề ghi ngày 15/10/2022 có bút tích của Lý Thị T.

- 01 (một) giấy phép tổng đại lý-đại lý bán vé xổ số kiến thiết Cao Bằng của Công ty TNHH một thành viên xổ số kiến thiết Cao Bằng, số giấy phép: 99.

- 01 (một) hợp đồng đại lý xổ số kiến thiết Cao Bằng số: 99, ngày 01/01/2022.

- Số tiền 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng) tạm giữ của Nông Thế Th1 (là khách chơi đến ghi số lô đề với T bị bắt quả tang).

- Số tiền 10.100.000đ (mười triệu một trăm nghìn đồng) tạm giữ của Lý Thị T.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lý Thị T, Cơ quan Cảnh sát điều tra tạm giữ số tiền 16.630.000đ (Mười sáu triệu sáu trăm ba mươi nghìn đồng) để điều tra làm rõ.

Kết quả điều tra xác định: Vào khoảng 16 giờ đến 18 giờ 10 phút hàng

ngày, T bán vé lô tô xổ số tại nhà riêng của mình thuộc Tổ 8, phường H G, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng. Ngoài việc ghi lô tô xổ số theo quy định thì T còn ghi, nhận thêm số lô, số đề trái phép bằng hình thức ghi trực tiếp và sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen, có gắn số thuê bao 0375.496.774 để nhận số lô, số đề qua tin nhắn SMS, phần mềm ứng dụng Zalo khi khách có nhu cầu chơi để hưởng lợi.

Tiến hành mở rộng kết quả điều tra, xác minh, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng xác định được những người chơi số lô, đề trái phép với Lý Thị T gồm:

1. Trần Thị T1, sinh năm 1988, trú tại xóm 01 BT, thị trấn NH, HA, Cao Bằng. Ngày 07/10/2022, T1 sử dụng tài khoản Zalo "Trần T1"; được đăng ký bởi số điện thoại 0972.496.288 để nhắn tin chơi số lô, số đề trái pháp luật với T. Tổng số tiền T1 sử dụng để chơi lô, đề là 690.000đ (sáu trăm chín mươi nghìn đồng).

2. Trần Việt A1, sinh năm 1992, trú tại Tổ 12, phường SH, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng. Ngày 15/10/2022, Việt A1 tham gia đánh bạc bằng hình thức chơi số lô, số đề trái pháp luật với T qua tin nhắn SMS bằng số điện thoại 0816.592.666. Tổng số tiền Việt A1 dùng để chơi lô, đề là 1.875.000đ (một triệu tám trăm bảy mươi năm nghìn đồng).

3. Nông Thế Th1, sinh năm 1989, trú tại tổ 8, phường H G, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng. Ngày 15/10/2022, Th1 đến ghi số lô, đề trái pháp luật trực tiếp với T số tiền 520.000đ (năm trăm hai mươi nghìn đồng).

Ngày 15/10/2022, Lý Thị T ghi, nhận số lô đề trái phép của khách chơi với tổng số tiền là 15.567.000đ (mười năm triệu năm trăm sáu mươi bảy nghìn). Tổng số tiền dùng để đánh bạc là 15.567.000đ (mười năm triệu năm trăm sáu mươi bảy nghìn đồng). Những ngày còn lại số tiền đánh bạc của T đều dưới 5.000.000đ (Năm triệu đồng)

Bị cáo Lý Thị T khai nhận: Hàng ngày T nhận số lô, đề với khách chơi sau đó chuyển lại toàn bộ những số lô, đề trên (bằng cách gửi qua tin nhắn SMS) cho Vũ Thị Thu H11, sinh năm 1992, trú tại Tổ 4, phường HG, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng để hưởng lợi tiền phần trăm được H11 trích lại. T được H11 trích cho 26% đối với số đề, trong đó T trừ cho khách chơi 20%, T được hưởng 6%, cụ thể là người chơi số đề với số tiền tương ứng là l00.000đ (một trăm nghìn đồng) thì T thu của khách chơi 80.000đ (tám mươi nghìn đồng), sau đó chuyển lại cho H11 74.000đ (bảy mươi tư nghìn đồng). Đối với điểm lô, T nhận được 1.200đ (một nghìn hai trăm đồng)/01 điểm lô, cụ thể: T nhận của khách chơi 01 điểm lô tương ứng với số tiền 23.000đ (hai mươi ba nghìn đồng)

rồi sau đó chuyển cho H11 21.800đ (hai mươi mốt nghìn tám trăm đồng). Hình thức thanh toán tiền liên quan đến sô lô, số đề trái phép trên giữa T và khách chơi là thanh toán trực tiếp hoặc chuyển khoản; còn đối với Vũ Thị Thu H11, T thanh toán chuyển khoản bằng số tài khoản ngân hàng cá nhân với H11 qua nhiều số tài khoản ngân hàng của nhiều người khác nhau. Sau khi thanh toán xong thì T xóa tin nhắn trên luôn nên không nhớ các số tài khoản đã chuyển cho H11.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng triệu tập Vũ Thị Thu H11 để điều tra làm rõ nhưng H11 không thừa nhận có liên quan đến việc nhận số lô, số đề trái pháp luật mà T chuyển. Tiến hành kiểm tra điện thoại của H11 không thu giữ được chứng cứ tài liệu, hình ảnh tin nhắn liên quan đến việc nhận lô, đề giữa T và H11. Mặt khác, Cơ quan điều tra đã tiến hành sao kê các giao dịch tại ngân hàng của Lý Thị T, tuy nhiên T không xác định được số tài khoản nào là số tài khoản mà T đã chuyển khoản cho H11. Kết quả đối chất giữa T và H11, H11 phủ nhận việc nhận số lô, số đề trái phép với T nên hiện tại không đủ căn cứ để xử lý đối với Vũ Thị Thu H11.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng lập hồ sơ đề nghị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Ngày 17-01-2023, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng đã ban Cáo trạng số: 05/CTr-VKSCB.P2 truy tố bị cáo Lý Thị T về tội *"Đánh bạc"* theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu ở trên.

Kết thúc phần xét hỏi, Kiểm sát viên tham gia phiên toà trình bày lời luận tội đánh giá các tài liệu, chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội, khẳng định quyết định truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật, vẫn giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử :

Về tội danh:

Bị cáo Lý Thị T phạm tội *"Đánh bạc*".

Về điều luật áp dụng và hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Lý Thị T từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về vật chứng:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a,b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Truy thu số tiền bị cáo Lý Thị T thực hiện hành vi phạm tội: 15.567.000 (mười năm triệu năm trăm sáu mươi bảy nghìn) đồng.

- Tịch thu hóa giá lấy tiền nộp ngân sách nhà nước: Các tài sản liên quan đến hành vi phạm tội bao gồm:

+ 01 (một) điện thoại di động mà hình cảm ứng nhãn hiệu OPPO vỏ màu đen đã qua sử dụng.

+ 01 máy tính Casino đã qua sử dụng.

- Truy thu số tiền người làm chứng Nông Thế Th1 thực hiện hành vi đánh bạc: 600.000 (sáu trăm nghìn) đồng.

- Trả lại cho bị cáo Lý Thị T:

+ 01 (một) thẻ căn cước công dân số 004187000469 mang tên Lý Thị T.

+ 01 (một) điện thoại Sam sung vỏ màu tím đã qua sử dụng có gắn sim số 0858.911.886.

+ Số tiền 16.630.000đ (mười sáu triệu sáu trăm ba mươi nghìn đồng) tạm giữ khi khám xét chỗ ở của Lý Thị T do không liên quan đến hành vi phạm tội.

+ Số tiền 10.110.000 tạm giữ khi bắt quả tang Lý Thị T do không làm rõ được liên quan đến hành vi ghi số lô, đề.

Đối với 02 khoản tiền trên sẽ được khấu trừ khi thi hành án.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Lý Thị T không có ý kiến tranh luận.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội, mong Hội đồng xét xử giảm hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng, Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản khám xét chỗ ở; Biên bản ghi lời khai, Biên bản hỏi cung bị cáo, dữ liệu điện tử trích xuất từ những chiếc điện thoại thu giữ được, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án có đủ căn cứ kết luận:

Trong khoảng thời gian từ ngày 07 tháng 10 năm 2022 đến ngày 15 tháng 10 năm 2022, Lý Thị T đã lợi dụng việc ghi số xổ số, lô tô để đánh bạc với người chơi

bằng hình thức chơi số lô, đề trái pháp luật. Trong đó ngày 15/10/2022 số tiền đánh bạc là 15.567.000đ (mười năm triệu năm trăm sáu mươi bảy nghìn đồng). Những ngày còn lại số tiền đánh bạc của T đều dưới 5.000.000đ (Năm triệu đồng). Ngày 15/10/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng đã tiến hành bắt quả tang Lý Thị T về hành vi đánh bạc bằng hình thức ghi số lô, đề trái pháp luật, thu giữ vật chứng và tài liệu có liên quan.

Hành vi đánh bạc của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội ở địa phương nên cần xử lý nghiêm trước pháp luật để răn đe giáo dục ý thức chấp hành pháp luật và làm gương cho người khác, đồng thời phục vụ công tác phòng ngừa, đấu tranh chống tội phạm.

Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp, mục đích, động cơ phạm tội là nhằm kiếm tiền bất hợp pháp bằng hành vi bị pháp luật nghiêm cấm.

Hành vi của bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội phạm về tội *"Đánh bạc"* theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo Lý Thị T về tội *"Đánh bạc"* theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ pháp luật.

[3] Về nhân T, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân T: Bị cáo có nhân T tốt, chưa có tiền án, tiền sự, trước khi phạm tội luôn chấp hành tốt đường lối chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước ở nơi cư trú.

- Về các tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng.

- Về tình tiết giảm nhẹ:

+ Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm này bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ *"Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải"* quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

+ Bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng thêm 01 tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào nhân T người phạm tội, tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử thấy không cần thiết áp dụng hình phạt tù mà chỉ cần áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo vẫn bảo đảm tác dụng răn đe, phòng ngừa tội phạm.

Mức hình phạt do Kiểm sát viên đề nghị phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, có căn cứ pháp luật cần chấp nhận.

[4] Về hình phạt bổ sung: Khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự quy định: *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng"*; Hội đồng xét xử đã áp dụng hình phạt chính là phạt tiền đối với bị cáo nên không tiếp tục hình phạt bổ sung.

[5] Về xử lý vật chứng:

Số tiền 15.567.000 (mười năm triệu năm trăm sáu mươi bảy nghìn) đồng bị cáo thực hiện hành vi đánh bạc cần truy thu nộp ngân sách Nhà nước.

Số tiền 600.000 (sáu trăm nghìn) đồng người làm chứng Nông Thế Th1 thực hiện hành vi đánh bạc cần tịch thu lấy tiền nộp ngân sách nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng OPPO vỏ màu đen, 01 máy tính Casino đây là các tài sản liên quan đến hành vi phạm tội cần tịch thu hóa giá lấy tiền nộp ngân sách nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng Sam sung vỏ màu tím, 01 thẻ căn cước công dân mang tên Lý Thị T; Số tiền 16.630.000 đồng -tiền tạm giữ khi khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lý Thị T; 10.110.000 đồng-tiền tạm giữ của Lý Thị T đây là các tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lý Thị T phạm tội *"Đánh bạc"*.

2. Về Điều luật áp dụng và hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s, i khoản 1 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lý Thị T 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng nộp ngân sách Nhà nước.

2. Việc xử lý vật chứng:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Truy thu số tiền bị cáo Lý Thị T thực hiện hành vi phạm tội: 15.567.000 (mười năm triệu năm trăm sáu mươi bảy nghìn) đồng.

Tịch thu số tiền của người làm chứng Nông Thế Th1 thực hiện hành vi đánh bạc: 600.000 (sáu trăm nghìn) đồng.

Tịch thu hóa giá lấy tiền nộp ngân sách nhà nước:

- 01 (một) phong bì niêm phong theo quy định, mặt trước ghi "Điện thoại OPPO của T". Mặt sau có chữ ký của Lý Thị T và cán bộ điều tra Hoàng Xuân Diệu.

- 01 máy tính Casino đã qua sử dụng.

Trả lại cho bị cáo Lý Thị T:

- Số tiền 26.740.000[đ] (hai mươi sáu triệu bảy trăm bốn mươi nghìn đồng), được khấu trừ khi thi hành án.

- 01 (một) phong bì niêm phong theo quy định, mặt trước "Điện thoại của T".

Mặt sau có chữ ký của Lý Thị T và cán bộ điều tra Hoàng Xuân Diệu.

- 01 (một) thẻ căn cước công dân được niêm phong theo quy định, mặt trước ghi "01 thẻ C^2CD của T". Mặt sau có chữ ký của Lý Thị T và cán bộ điều tra Hoàng Xuân Diệu.

Xác nhận toàn bộ các vật chứng nêu trên đã được chuyển giao cho Cục Thi hành án dân sự tỉnh Cao Bằng theo Biên bản giao nhận vật chứng số 60 ngày 09 tháng 02 năm 2023.

3. Về án phí:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND cấp cao tại HN;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh CB (PC06);
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh CB (PC02);
- Sở Tư pháp tỉnh CB;
- Phòng KTNV&THA;
- Cục THA dân sự tỉnh CB;
- Bị cáo;
- Lưu HS vụ án;
- Lưu toà HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(đã ký)

Ngôn Ngọc Viên